

## BÀI 7

### ***Kết quả cần đạt***

- *Hiểu được nội dung, ý nghĩa của truyện **Em bé thông minh** và một số đặc điểm tiêu biểu của nhân vật thông minh trong truyện. Kể lại được câu chuyện.*
- *Có ý thức tránh mắc lỗi và biết **chữa lỗi về nghĩa của từ**.*
- *Hiểu được **ngôi kể** và vai trò của ngôi kể trong văn tự sự. Biết cách diễn đạt miệng một câu chuyện đời thường.*

# VĂN BẢN

## EM BÉ THÔNG MINH

(Truyện cổ tích)

Ngày xưa có ông vua nọ sai một viên quan đi dò la khắp nước tìm người tài giỏi. Viên quan ấy đã đi nhiều nơi, đến đâu quan cũng ra những câu đố oái oăm<sup>(1)</sup> để hỏi mọi người. Đã mất nhiều công tìm kiếm nhưng viên quan vẫn chưa thấy có người nào thật lỗi lạc<sup>(2)</sup>.

Một hôm, viên quan đi qua một cánh đồng làng kia, chợt thấy bên vệ đường có hai cha con nhà nọ đang làm ruộng : cha đánh trâu cày, con đập đất. Quan bèn dừng ngựa lại hỏi :

– Này, lão kia ! Trâu của lão cày một ngày được mấy đường ?

Người cha đứng ngẩn ra chưa biết trả lời thế nào thì đứa con chừng bảy, tám tuổi nhanh miệng hỏi vặn lại quan rằng :

– Thế xin hỏi ông câu này đã. Nếu ông trả lời đúng ngựa của ông đi một ngày được mấy bước, tôi sẽ cho ông biết trâu của cha tôi cày một ngày được mấy đường.



Viên quan nghe cậu bé hỏi lại như thế thì há hốc mồm sững sốt, không biết đáp sao cho ổn. Quan thâm nghĩ, nhất định nhân tài ở đây rồi, chẳng phải tìm đâu mất công. Quan bèn hỏi tên họ, làng xã quê quán của hai cha con rồi phi ngựa một mạch về tâu vua.

Nghe chuyện, vua lấy làm mừng lắm. Nhưng, để biết chính xác hơn nữa, vua cho thử lại. Vua sai ban cho làng ấy ba thúng gạo nếp với ba con trâu đực, ra lệnh phải nuôi làm sao cho ba con trâu ấy đẻ thành chín con, hẹn năm sau phải đem nộp đủ, nếu không thì cả làng phải tội.

Khi dân làng nhận được lệnh vua thì ai nấy đều tung hứng<sup>(3)</sup> và lo lắng, không hiểu thế là thế nào. Bao nhiêu cuộc họp làng, bao nhiêu lời bàn, vẫn không có cách gì giải quyết cả. Từ trên xuống dưới, mọi người đều coi đây là một tai họa. Việc đến tai em bé con nhà thợ cày, em liền báo cha :

– Chẳng mấy khi được lộc vua ban, cha cứ thưa với làng giết thịt hai con trâu và đồ hai thúng gạo nếp để mọi người ăn một bữa cho sướng miệng. Còn một trâu và một thúng gạo, ta sẽ xin làng làm phí tổn cho cha con ta trải kinh<sup>(4)</sup> lo liệu việc đó.

– Đã ăn thịt còn lo liệu thế nào ? Mày đừng có làm dại mà bay mất đầu, con ạ !

Nhưng đứa con quả quyết :

– Cha cứ mặc con lo liệu, thế nào cũng xong xuôi mọi việc.

Người cha vội ra đình trình bày câu chuyện với dân làng. Mọi người nghe nói vẫn còn ngờ vực, bắt cha con phải làm giấy cam đoan<sup>(5)</sup>, mới dám ngã trâu<sup>(6)</sup> đánh chén.

Sau đó mấy hôm, hai cha con khăn gói tìm đường vào kinh. Đến hoàng cung<sup>(7)</sup>, con báo cha đứng đợi ở ngoài, còn mình thì nhè lúc mấy tên lính canh vô ý, lẻn vào sân rồng<sup>(8)</sup> khóc um lên. Vua sai lính điệu em bé vào, phán hỏi :

– Thành bé kia, mày có việc gì ? Sao lại đến đây mà khóc ?

– Tâu đức vua – em bé vờ vĩnh đáp – mẹ con chết sớm mà cha con thì không chịu để em bé để chơi với con cho có bạn, cho nên con khóc. Dám mong đức vua phán bảo cha con cho con được nhờ.

Nghe nói, vua và các triều thần<sup>(9)</sup> đều bật cười. Vua lại phán :

– Mày muốn có em thì phải kiếm vợ khác cho cha mày, chứ cha mày là giống đực, làm sao mà đẻ được !



Em bé bỗng tươi tỉnh :

– Thế sao làng chúng con lại có lệnh trên bắt nuôi ba con trâu đực cho để thành chín con để nộp đức vua ? Giống đực thì làm sao mà đẻ được ạ !

Vua cười, bảo :

– Ta thử đày thôi mà ! Thế làng chúng mày không biết đem trâu ấy ra thịt mà ăn với nhau à ?

– Tâu đức vua, làng chúng con sau khi nhận được trâu và gạo nếp, biết là lộc của đức vua, cho nên đã làm cỗ ăn mừng với nhau rồi.

Vua và đình thần<sup>(10)</sup> chịu thẳng bé là thông minh lỗi lạc. Nhưng vua vẫn còn muốn thử một lần nữa. Qua hôm sau, khi hai cha con đang ăn cơm ở công quán<sup>(11)</sup>, bỗng có sứ nhà vua mang tới một con chim sẻ, với lệnh bắt họ phải dọn thành ba cỗ thức ăn. Em bé nhờ cha lấy cho mình một cái kim may rồi đưa cho sứ giả, bảo :

– Ông cầm lấy cái này về tâu đức vua xin rèn cho tôi thành một con dao để xẻ thịt chim.

Vua nghe nói, từ đó mới phục hẳn.

Lập tức, vua cho gọi cả hai cha con vào, ban thưởng rất hậu.

Hồi đó, có một nước láng giềng lắm le muốn chiếm bờ cõi nước ta. Để dò xem bên này có nhân tài hay không, họ sai sứ đưa sang một cái vỏ con ốc vặn rất dài, rộng hai đầu, đố làm sao khâu một sợi chỉ mảnh xuyên qua đường ruột ốc.

Sau khi nghe sứ thần trình bày mục đích cuộc đi sứ, vua quan đưa mắt nhìn nhau. Không trả lời được câu đố oái oăm ấy tức là tỏ ra thua kém và thừa nhận sự thần phục của mình đối với nước láng giềng. Các đại thần đều vô đầu suy nghĩ. Có người dùng miệng hút. Có người bôi sáp vào sợi chỉ cho cứng để cho dễ khâu, v.v... Nhưng, tất cả mọi cách đều vô hiệu. Bao nhiêu ông trạng<sup>(12)</sup> và các nhà thông thái<sup>(13)</sup> được triệu vào<sup>(14)</sup> đều lắc đầu bó tay. Cuối cùng, triều đình đành mời sứ thần ra ở công quán để có thời gian đi hỏi ý kiến em bé thông minh họ.

Khi viên quan mang dụ chỉ<sup>(15)</sup> của vua đến thì em còn đùa nghịch ở sau nhà. Nghe nói việc khâu chỉ vào vỏ ốc, em bé hát lên một câu :

*Tang tình tang ! Tính tình tang  
Bắt con kiến càng buộc chỉ ngang lưng  
Bên thời lấy giấy mà bưng  
Bên thời bôi mỡ, kiến mừng kiến sang  
Tang tình tang ...*

rồi bảo :

– Cứ theo cách đó là xâu được ngay !

Viên quan sung sướng, vội vàng trở về tâu vua. Vua và các triều thần nghe nói mừng như mở cờ trong bụng. Quả nhiên con kiến càng đã xâu được sợi chỉ xuyên qua đường ruột ốc hộ cho nhà vua trước con mắt thán phục của sứ giả nước láng giềng.

Liên đó, vua phong cho em bé làm trạng nguyên. Vua lại sai xây dinh thự<sup>(16)</sup> ở một bên hoàng cung cho em ở, để tiện hỏi han.

(Theo Nguyễn Đồng Chi)

### Chú thích

- (1) *Oái oăm* : trái hẳn bình thường đến mức không ngờ tới được.
- (2) *Lôi lạc* : tài giỏi khác thường, vượt trội mọi người.
- (3) *Tưng hứng* : ngẩn ra vì bị mất hứng thú đột ngột khi sự việc xảy ra trái với điều mình mong muốn và tin chắc.
- (4) *Tráy kinh* : đi đến kinh đô (*tráy* : đi đến ; *kinh* : kinh đô).
- (5) *Cam đoan* : khẳng định điều mình trình bày là đúng và hứa chịu trách nhiệm để người khác tin.
- (6) *Ngả trâu* : mổ trâu để lấy thịt.
- (7) *Hoàng cung* : nơi vua ở (*hoàng* : vua ; *cung* : cung điện).
- (8) *Sân rồng* : sân chầu trước cung điện nhà vua.
- (9), (10) *Triều thần, đình thần* : các quan lại trong triều đình.
- (11) *Công quán* : nhà dành để tiếp các quan phương xa về kinh.
- (12) *Trạng* : ở đây chỉ nhân vật có tài đặc biệt trong truyện kể dân gian.
- (13) *Nhà thông thái* : người có kiến thức rộng và sâu.
- (14) *Triệu vào* : ra lệnh gọi vào (*triệu* : ra lệnh gọi).
- (15) *Dụ chỉ* : lời vua truyền bảo.
- (16) *Dinh thự* : nhà to, đẹp, dành riêng cho những người có chức tước cao.

## ĐỌC – HIỂU VĂN BẢN

1\*. Hình thức dùng câu đố để thử tài nhân vật có phổ biến trong truyện cổ tích không? Tác dụng của hình thức này?

2. Sự mưu trí, thông minh của em bé được thử thách qua mấy lần? Lần sau có khó hơn lần trước không? Vì sao?

3. Trong mỗi lần thử thách, em bé đã dùng những cách gì để giải những câu đố oái oăm? Theo em, những cách ấy lí thú ở chỗ nào?

4. Hãy nêu ý nghĩa của truyện cổ tích *Em bé thông minh*.

### **Ghi nhớ**

Đây là truyện cổ tích về **nhân vật thông minh** – kiểu nhân vật rất phổ biến trong truyện cổ tích Việt Nam và thế giới. Truyện đề cao sự thông minh và trí khôn dân gian (qua hình thức giải những câu đố, vượt những thách thức đố oái oăm, ...), từ đó tạo nên tiếng cười vui vẻ, hồn nhiên trong đời sống hằng ngày.

## LUYỆN TẬP

1. Kể diễn cảm truyện này.

2\*. Hãy kể một câu chuyện "Em bé thông minh" mà em biết.

## ĐỌC THÊM

### CHUYỆN LƯƠNG THẾ VINH

Hồi nhỏ, Lương Thế Vinh thường trèo bưởi trong vườn. Có lần quả bưởi rơi tồm xuống ao, Vinh hốt hoảng tưởng mất. Không ngờ bưởi lại nổi lên mặt nước và cậu dùng sào khều vào bờ, lấy được.

Một lần khác, Vinh cùng các bạn chăn trâu trong làng chơi trò đá bưởi ngoài đồng. Chẳng dè quả bóng bằng bưởi lăn xa rồi rơi tuột xuống một cái hố vừa sâu, vừa hẹp, khiến bọn trẻ lúng túng, chưa biết làm cách nào để lấy. Vừa lúc có một ông khách đi qua, thấy vậy bèn đố:

– Đứa nào lấy được bưởi lên ta sẽ thưởng!

Trong khi chúng bạn đang loay hoay, đứa thì lấy thùng trâu thắt thòng lọng thả xuống hố để buộc quả bưởi, nhưng bưởi tròn nên cứ tuột hoài, đứa thì chạy

về nhà lấy sào để chọc, ... còn Lương Thế Vinh lấy nón chạy đến vũng nước cách đấy không xa, mức nước đổ xuống hố. Vừa làm, cậu vừa vui miệng đọc :

*Bưởi ơi nghe ta gọi*

*Đừng làm cao*

*Đừng trốn tránh*

*Lên với tao*

*Vui tiếp nào... !*

Chẳng mấy chốc quả bưởi từ từ nổi lên và nằm gọn trong tay Lương Thế Vinh. Ông khách tám tấc khen ngợi Vinh thông minh, sáng dạ và thưởng cho cậu tiền. Còn chúng bạn, đứa nào đứa nấy đều phục Vinh sát đất và thấy Vinh vừa làm vừa đọc lầm rầm, nên đã đồn đại rằng Vinh biết dùng phép "thần chú" gọi được quả bưởi từ dưới hố sâu lên (!).

*(Theo Quốc Chấn, Thần đồng xưa của nước ta)*